**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN HÒA THÀNH**
**TỈNH TÂY NINH**

Số: 52/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 26/9/2019
Về tranh chấp: "*Ly hôn*"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hảo Phát.**

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Võ Quang Truyền;**

2. Ông **Lê Huỳnh Hải Đăng.**

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà **Phạm Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành tham gia phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Bích Du** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 285/2019/ST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2019/QĐST- HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn T V**, sinh năm 19xx; địa chỉ: Nhà số xx, tổ xx, hẻm xx, đường B, ấp Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tây Ninh – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị **Võ Thị T L**, sinh năm 19xx; địa chỉ: Nhà số xx, tổ xx, hẻm xx, đường B, ấp Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Tây Ninh– Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 4 năm 2019, lời trình bày trong hồ sơ vụ án nguyên đơn anh Nguyễn T V trình bày:*

Anh và chị L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1992, có đăng ký kết hôn vào năm 2002 tại UBND xã Đ, huyện H. Hôn nhân là do tự nguyện, có tổ chức

lễ cưới. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị L cờ bạc gây nợ nần, không lo làm ăn, anh đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng không được, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm nay. Hiện tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị L.

Vợ chồng chung sống có 01 người con chung tên Nguyễn Thị T D, sinh năm 19xx. Con chung đã trưởng thành anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn chị Võ Thị T L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.*

*Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Chị Võ Thị T L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, anh V có đơn xin xét xử vắng mặt nên tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh V là đúng theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Ý kiến về việc giải quyết vụ án:* Anh V và chị L tự nguyện chung sống từ năm 2002, có đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống do chị L đam mê cờ bạc, không lo làm ăn, gây nợ nần nên thường xuyên mâu thuẫn, vợ chồng đã ly thân 01 năm. Căn cứ theo quy định tại Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh V.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Thị T D, sinh năm 19xx đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết.

Tính án phí theo quy định pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*[1] Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn chị Võ Thị T L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham dự phiên tòa, anh Nguyễn T V có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vắng mặt anh V và chị L là có căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*[2] Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn T V và chị Võ Thị T L chung sống với nhau từ năm 1992, có đăng ký kết hôn năm 2002, hôn nhân là do tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh V cho rằng chị L cờ bạc gây nợ nần, không lo làm ăn, anh đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng không được, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân khoảng 01 năm nay. Hiện tình cảm không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị L.

Qua xác minh mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, mâu thuẫn giữa vợ chồng là do chị L đánh bạc và từng bị Công an xã Đ xử phạt hành chính, chị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham dự phiên tòa cho thấy chị L không có thiện chí hàn gắn nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh V.

[3] Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Thị T D, sinh năm 19xx đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

[5] Anh V phải chịu án phí theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là hợp lý nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, tuyên xử;

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn T V đối với chị Võ Thị T L. Giữa anh V và chị L không còn quyền, nghĩa vụ vợ chồng.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Thị T D, sinh năm 19xx đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh V không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh V phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh V đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0013283 ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận anh V đã nộp xong tiền án phí.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho anh V, chị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Hảo Phát**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Tây Ninh.
- VKSND tỉnh Tây Ninh
- VKSND huyện Hoà Thành.
- THADS huyện Hoà Thành.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu tập án.